

Số: 428/BSC-TB
No: 428/BSC-TB

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2025
Hanoi, April 18, 2025

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONEL

Kính gửi/To: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- *State Securities Commission of Vietnam*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/Sở Giao dịch Chứng
khoán TP HCM/Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- *Vietnam Exchange/Ho Chi Minh Stock Exchange/Hanoi
Stock Exchange*

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số: 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Chứng khoán BIDV như sau:

Based on the Resolution of the annual General Meeting of Shareholders No. 01/NQ-ĐHĐCĐ dated 18/04/2025 of BIDV Securities Joint Stock Company, we would like to announce the change in personnel of BIDV Securities Joint Stock Company as follows:

A. Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

- Ông/Mr: Cho Sung Jae
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Không có/None
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Thành viên Ban Kiểm soát/Member of the Board of Supervisors.
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: Nhiệm kỳ 2021-2026/Term 2021-2026.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 18/04/2025.

B. Trường hợp miễn nhiệm/In case of dismissal

- Bà/Ms: Kang Hee Joung
- Không còn đảm nhận chức vụ/Dismissed/Resigned position: Thành viên Ban Kiểm soát/Member of the Board of Supervisors.

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any)*: Theo nguyện vọng cá nhân/*Personal aspirations*.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 18/04/2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18 / 4 /2025 tại đường dẫn: <https://www.bsc.com.vn/quan-he-co-dong>

This information was published on the company's website on 18 / 4 /2025, as in the link: <https://www.bsc.com.vn/quan-he-co-dong>

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Văn bản liên quan đến nội dung thông tin công bố/
Documents related to the content of disclosure.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative



NGUYỄN DUY VIÊN

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Thông qua các báo cáo sau:**

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025;
2. Báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT trong năm 2024;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025;
4. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2025.

Điều 2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của BSC

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	560
2	Tỷ lệ vốn khả dụng	%	≥260

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động rà soát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2025 phù hợp với điều kiện thị trường (mức tăng trưởng và/hoặc quy mô thanh khoản thị trường...) nếu thấy cần thiết và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024:

Trong đó, một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Các chỉ tiêu tại BCTC năm 2024	Số tiền
1	Tổng tài sản	10.315.055.682.765
2	Vốn chủ sở hữu	5.061.881.530.671
	<i>Trong đó: Vốn Điều lệ</i>	<i>2.230.607.010.000</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	515.685.500.462
4	Lợi nhuận sau thuế	413.071.438.156

2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Công thức/ ghi chú	Phân phối LNST 2024
I	Lợi nhuận năm 2024		413.071.438.156
II	Lợi nhuận còn lại các năm trước		366.090.851.498
III	Lợi nhuận chưa phân phối	(III) = (I) + (II)	779.162.289.654
IV	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách		257.350.000
V	Phương án phân phối lợi nhuận		
1	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	(1) = III - IV	778.904.939.654
2	Trích lập các quỹ	(2) = (2.1)	31.800.000.000
2.1	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	(2.1)	31.800.000.000
2.2	<i>Tỷ lệ trích (so với Lợi nhuận chưa phân phối)</i>	(2.2) = (2.1)/(III)	4,08%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sau trích quỹ và trả thù lao	(3) = (1) - (2)	747.104.939.654
4	Chi trả cổ tức (*)	(4) = (4.1) x (4.2)	223.060.701.000
4.1	<i>Vốn điều lệ tại 31/12/2024</i>		2.230.607.010.000
4.2	<i>Tỷ lệ chi trả cổ tức (bằng cổ phiếu)</i>		10%
VI	Tổng lợi nhuận còn lại	(VI) = (3) - (4)	524.044.238.654

Ghi chú: - Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, nghĩa vụ thuế cũng như lãi tính thuế ước tính của BSC chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán. Trường hợp số thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế, lợi nhuận để lại trên bảng số liệu trên có thể sẽ điều chỉnh lại tương ứng.

- (*): Số liệu này có thể được điều chỉnh, cập nhật theo số lượng cổ phiếu BSI đang lưu hành thực tế tại ngày chốt giao dịch hưởng quyền để thực hiện chi trả cổ tức và tình hình xử lý cổ phiếu lẻ.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và phê duyệt của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

3. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

- **Tỷ lệ chi trả:** Dự kiến 10%/Mệnh giá cổ phiếu.
- **Hình thức chi trả:** Bằng tiền mặt và/hoặc bằng cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định hình thức chi trả phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quyền lợi của cổ đông.
- **Thời gian thực hiện:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2025, HĐQT có thể quyết định tạm ứng cổ tức thành các đợt phù hợp.

Điều 4. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn điều lệ của BSC

1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn điều lệ của BSC

Tổ chức phát hành	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC)
Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV
Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ hiện tại	:	2.230.607.010.000 đồng
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	:	223.060.701 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	223.060.701 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức	:	22.306.070 cổ phiếu(*) (tương đương 10% số lượng cổ phiếu đang lưu hành). Tỷ lệ thực hiện quyền 10%.
Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	:	223.060.700.000 đồng(*) (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi ba tỷ không trăm sáu mươi triệu bảy trăm nghìn đồng)
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	:	2.453.667.710.000 đồng(*)
Mục đích phát hành	:	Tăng vốn điều lệ phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty

Nguồn vốn thực hiện	:	Từ Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
Đối tượng nhận cổ phiếu	:	Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu
Tỷ lệ thực hiện quyền	:	10:1 (tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới phát hành thêm theo phương thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)
Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ	:	Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ. <i>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 111 cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 10:1 thì cổ đông A được nhận là $111/10 \times 1 = 11,1$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, cổ đông A được nhận thêm 11 cổ phiếu mới theo phương thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Số cổ phiếu lẻ 0,1 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.</i>
Thời gian dự kiến phát hành	:	Dự kiến trong năm 2025
Đăng ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm	:	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định.

(*) **Ghi chú:** Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế và Vốn điều lệ của Công ty sau đợt phát hành có thể thay đổi do xử lý cổ phiếu lẻ và tùy thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông có quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.

2. Triển khai thực hiện

2.1. ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- Quyết định các nội dung chi tiết của Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp với tình hình thực tế;
- Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết nội dung của Phương án phát hành cổ phiếu theo đề nghị của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần);
- Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết trong quá trình phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, bao gồm: (i) sửa đổi/bổ sung Giấy phép hoạt động của Công ty tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; (ii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty; (iii) đăng ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; (iv) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM; (v) thay đổi Vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức Vốn

điều lệ và các điều khoản có liên quan khác trong Điều lệ của Công ty phù hợp với mức Vốn điều lệ mới sau đợt phát hành; và (vi) các thủ tục khác theo quy định pháp luật hiện hành;

- Quyết định và thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Phương án đã được phê duyệt, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

2.2. Trong phạm vi ủy quyền nêu trên, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc Công ty để thực hiện một hoặc một số các công việc nêu trên.

Điều 5: Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát 2024 và Dự toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025

1. Thông qua Báo cáo tình hình thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024

a. Đối với Thành viên HĐQT chuyên trách: 2,987 tỷ VND. Trong đó:

- Ông Chung Jae Hoon – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc: 2,563 tỷ VND (đã bao gồm thưởng KPI, chưa bao gồm thuế nhà thầu);

- Bà Nguyễn Thanh Huyền – Thành viên chuyên trách HĐQT: 0,424 tỷ VND (*bà Huyền được miễn nhiệm vị trí Thành viên HĐQT từ ngày 23/04/2024*);

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc hưởng lương theo Quy chế chi trả thu nhập và được công bố tại Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty.

b. Đối với Thành viên HĐQT và Thành viên BKS hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm: 257.350.000 VND. Cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VND)	Ghi chú
1	Ông Ngô Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	120.000.000	
2	Ông Lim, Do Kyoona	Thành viên HĐQT độc lập	0	Từ chối nhận thù lao
3	Bà Hoàng Thị Minh Ngọc	Thành viên HĐQT	41.350.000	Từ ngày 23/04 – 31/12/2024
4	Bà Phạm Thanh Thủy	Trưởng BKS	60.000.000	
5	Bà Vũ Minh Châu	Thành viên BKS	36.000.000	
6	Bà Kang, Hee Joung	Thành viên BKS	0	Từ chối nhận thù lao
Tổng cộng			257.350.000	

2. Thông qua dự toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025

2.1. Dự toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2025

a. Đối với Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Mức thù lao tối thiểu gồm lương vị trí, không phụ thuộc kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoàn thành nhiệm vụ (KPI) của nhân sự: **1,786 tỷ VND** (*tạm quy đổi theo tỷ giá 25.670 VND/USD*);

- Mức thù lao tối đa phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty và KPI của nhân sự: **2,967 tỷ VND (với giả định cả Công ty và nhân sự đều hoàn thành 100% KPI)**. Mức thực tế dựa vào kết quả KPI của Công ty và KPI cá nhân của nhân sự nhưng đảm bảo không vượt quá 2,967 tỷ VND (tạm quy đổi theo tỷ giá 25.670 VND/USD).

Ghi chú: Mức thù lao trên chưa bao gồm Thuế Nhà thầu và chênh lệch do thay đổi tỷ giá VND/USD (nếu có);

b. Đối với Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Hoạt động theo chế độ chuyên trách và hưởng lương theo Quy chế chi trả thu nhập của BSC.

c. Đối với Thành viên HĐQT và Thành viên BKS không chuyên trách:

- | | |
|-------------------------------|-----------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị: | 10.000.000 VND/tháng; |
| - Thành viên HĐQT: | 5.000.000 VND/tháng; |
| - Trưởng Ban Kiểm soát: | 5.000.000 VND/tháng; |
| - Thành viên Ban Kiểm soát: | 3.000.000 VND/tháng. |

***Ghi chú:** Các thành viên HĐQT và thành viên BKS hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm do HSC đề cử từ chối nhận thù lao.

2.2 Các khoản khen thưởng (nếu có) được hình thành từ lợi nhuận sau thuế (Quỹ khen thưởng phúc lợi), trợ cấp tham gia các cuộc hội họp... thực hiện theo quy định nội bộ của BSC.

Điều 6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ:

1.1. Cập nhật tên thương mại mới của tòa nhà nơi BSC đặt trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, Số 210 Trần Quang Khải, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. (Thông tin mới về địa chỉ trụ sở của Công ty chỉ được cập nhật tại Điều lệ và các tài liệu, văn bản khác của Công ty (nếu có) sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh giấy phép).

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty (và cho phép Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc) triển khai thực hiện các nội dung:

a. Hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc cập nhật địa chỉ trụ sở chính tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật;

b. Cập nhật thông tin mới về địa chỉ trụ sở chính của Công ty tại Điều lệ Công ty và các tài liệu, văn bản khác của Công ty (nếu cần) sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh giấy phép.

c. Trường hợp (i) Tòa nhà nơi BSC đặt trụ sở chính tiếp tục thay đổi tên thương mại; hoặc (ii) có sự điều chỉnh địa giới và sắp xếp, đổi tên đơn vị hành chính trên địa bàn Thành phố Hà Nội theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, dẫn đến điều chỉnh thông tin địa chỉ trụ sở chính của Công ty: Chấp thuận cho Hội đồng quản trị được tiếp tục thực hiện các công việc nêu trên để thay đổi thông tin địa chỉ trụ sở chính của BSC theo thực tế.

1.2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung khác được cập nhật tại bản dự thảo Điều lệ đính kèm.

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

3. Giao Người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo các điểm sửa đổi đã được ĐHĐCĐ thông qua.

4. Ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định các điều chỉnh cần thiết tại các văn bản trên, bao gồm các sửa đổi không mang tính trọng yếu, các sửa đổi mang tính cập nhật thông tin, các điều chỉnh phải thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc theo đề nghị của cơ quan chức năng, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

2. Giao Người có thẩm quyền ký ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

1. Miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 đối với: Bà Kang Hee Joung;

2. Bầu thay thế Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 là: Ông Cho Sung Jae.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc, gồm 07 trang và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 04 năm 2025.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Ngô Văn Dũng